TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2026/QĐST- HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 23 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2026/TLST- HNGĐ, ngày 23 tháng 01 năm 2026 giữa:
Nguyên đơn: Anh Cao Văn D, sinh năm 1991
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa
Bị đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Văn D và chị Trần Thị N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   - Về hôn nhân: Anh Cao Văn D và chị Trần Thị N thỏa thuận thuận tình ly hôn.
   - Về con chung: Anh D1 và chị N thống nhất có 01 con chung là cháu Cao Gia H, sinh ngày 20/3/2014. Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh D1 và chị N như sau: Giao cháu Cao Gia H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi thành niên, Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thu xếp không yêu cầu Tòa án xem xét.
   Anh Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.
   Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Cao Văn D và chị Trần Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Cao Văn D phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh D đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho anh D 150.000đ theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/26E số 0000663 ngày 23/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 12- Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 12- Thanh Hóa;
- UBND xã Điền Lư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung